

Bản án số 204/2023/HS-PT
Ngày 30/3/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Tự Học;

Các Thẩm phán: Ông Mai Anh Tài;

Ông Đặng Đình Lực.

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Đặng Thị Cẩm Ly, Thẩm tra viên Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân cấp cao tại Hà Nội tham gia phiên tòa:
Ông Vũ Quang Huy, Kiểm sát viên cao cấp.

Ngày 30 tháng 3 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng, Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội mở phiên tòa xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 1072/2022/TLPT-HS ngày 05 tháng 11 năm 2022 đối với bị cáo Nguyễn Văn H, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 93/2022/HS-ST ngày 28 tháng 7 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng.

**** Bị cáo có kháng cáo:***

Họ và tên: **Nguyễn Văn H**, sinh ngày 21/11/1966 tại Hải Phòng; giới tính: Nam; nơi cư trú: thôn 3, xã Kiền B, huyện Thủy Ng, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 6/10; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; con ông Nguyễn Văn Đ và bà Bùi Thị Th (đều đã chết); có vợ là Nguyễn Thị Th1 (đã chết) và có 02 con, con lớn sinh năm 1990 (đã chết), con nhỏ sinh năm 1992; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 16/8/2021 đến ngày 25/8/2021 chuyển tạm giam, hiện tạm giam tại Trại tạm giam Công an thành phố Hải Phòng; có mặt.

**** Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Văn H do bị cáo mời:***

- Luật sư Nguyễn Ngọc Đ1 và luật sư Đinh Thị Ch - Công ty luật TNHH A, Đoàn luật sư thành phố Hà Nội; đều vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt.

- Luật sư Phạm Duy B1 - Văn phòng luật sư Phạm Hải, Đoàn luật sư thành phố Hà Nội; có mặt.

**** Người đại diện hợp pháp của người bị hại không kháng cáo:***

1. Ông Vũ Trọng Q, sinh năm 1966 và bà Vũ Thị Th2, sinh năm 1969; trú tại: thôn 7, xã Minh T, huyện Thủy Ng, thành phố Hải Phòng; đều vắng mặt.

2. Anh Nguyễn Văn H1, sinh năm 1992; địa chỉ: thôn 3, xã Kiền B, huyện Thủy Ng, thành phố Hải Phòng; có mặt.

2. Bà Hoàng Thị V, sinh năm 1948; địa chỉ: thôn 3, xã Kiền B, huyện Thủy Ng, thành phố Hải Phòng; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 15/08/2021, Công an huyện Thủy Ng nhận được tin báo của quần chúng nhân dân về việc nhà Nguyễn Văn H ở thôn 3, xã Kiền B, huyện Thủy Ng bị cháy và phát ra tiếng nổ, Công an huyện Thủy Ng đã cử đội Cảnh sát Phòng cháy chữa cháy và cứu hộ cứu nạn đến hiện trường kết hợp với quần chúng nhân dân để dập tắt đám cháy thì phát hiện tại sân trước nhà H là nạn nhân anh Vũ Trọng Kh, sinh năm 1990, trú tại thôn 7, xã Minh T, huyện Thủy Ng, thành phố Hải Phòng (là chồng chị Nguyễn Thị H2, là con rể của H) đã tử vong.

Sau khi dập tắt đám cháy đã phát hiện trong nhà có 03 nạn nhân đã tử vong gồm bà Nguyễn Thị Th1 (vợ H), sinh năm 1971; chị Nguyễn Thị H3 (con gái H), sinh năm 1990 và cháu Vũ Thị Tuyết Nh (con gái chị H3 và anh Kh), sinh ngày 07/12/2017, còn H bị bỏng ở vùng vai trái, lòng và mu bàn tay phải, bỏng hai chân từ cổ chân đến cẳng chân được mọi người đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa huyện Thủy Ng.

Tại Biên bản khám nghiệm hiện trường thể hiện: Hiện trường của vụ án là nhà Nguyễn Văn H, hướng Bắc giáp đường trục xã Kiền B, huyện Thủy Ng. Nhà rộng 4m, hướng từ Bắc về Nam lần lượt là công, sân trước, nhà trước (gồm phòng khách và phòng ngủ của vợ chồng H), bể nước, nhà sau bao gồm phòng ngủ của chị H3 (con gái H), bếp và nhà vệ sinh, sân sau. Cửa chính ra vào nhà hướng Bắc thông với sân trước, kích thước 3,04m x 2,9m, gồm hai lớp, lớp ngoài sắt xếp, lớp trong cánh gỗ, bung kính, hiện tại cửa ở trạng thái mở vào trong. Nhà trước kích thước 4m x 9m, cuối nhà trước, góc Tây Nam có 01 cửa hướng Nam, thông với khu bể nước. Khu bể nước kích thước 4m x 8,3m, bể nước kích thước 5,9m x 2,5m, bể cao 0,75m, thành phía Bắc bể cách tường phía Nam nhà trước 1,84m, thành phía Tây bể cách tường bao phía Tây 1,14m tạo thành lối đi dẫn từ nhà trước xuống khu nhà sau. Ngay bên trái cửa này là phòng ngủ của chị H3, phòng ngủ kích thước 3,7m x 2,7m, có 01 cửa ra vào hướng Tây thông với hành lang, thành phía Bắc cửa cách tường phía Bắc phòng 0,4m, kích thước 0,8m x 2,3m, một cánh khung kim loại bung kính. Hiện tại cánh cửa bị khuyết thiếu, phần khung còn lại bị cong vênh, mặt ngoài có một số vết trượt đất bụi, mặt trong ám khói đen. Trên nền phòng có nhiều sản phẩm cháy và có 01 tử thi (được xác định là bà

Nguyễn Thị Th1) chết trong tư thế nằm ngửa, đầu hướng Tây Nam, chân hướng Đông Bắc, hai tay dang, co vuông góc hướng lên trên, hai chân hơi co, đỉnh đầu tử thi cách tường phía Tây 0,76m, cách tường phía Bắc 1,6m, giữa hai gót chân cách tường phía Bắc 0,7m (đặt số 1); Toàn thân tử thi bị nhiệt tác động, quần áo than hóa gần hoàn toàn, bám dính nhiều sản phẩm cháy; Trên tử thi có một số thanh kim loại (dạng khung cửa) đè lên; Phần thân bên phải tử thi đè lên 01 sản phẩm cháy còn nhận biết được dạng quạt cây, đế quạt bị nhiệt tác động nóng chảy, biến dạng dính với chân 01 ghế gỗ, ghế bị than hóa nham nhở, chiều hướng từ trên xuống dưới. 01 tử thi (được xác định là chị Nguyễn Thị H3), chết trong tư thế nằm ngửa, đầu hướng Bắc, chân hướng Nam, hai tay co, hai chân hơi co, khuỷu tay phải và chân phải sát tường phía Tây, đỉnh đầu nằm dưới ghế gỗ, cách tường phía Tây 0,3m, cách tường phía Bắc 1,9m, giữa hai chân cách tường phía Nam 0,65m (đặt số 2). 01 tử thi (được xác định là cháu Vũ Thị Tuyết Nh), chết trong tư thế nằm nghiêng phải, mặt trước tử thi hướng Đông, đầu hướng Nam, hai tay co, hai chân co gần vuông góc thân người, hướng về phía Đông; Tử thi nằm sát tử thi số 2, đầu bên dưới đùi trái tử thi số 2, đỉnh đầu cách tường phía Tây 0,5m, cách tường phía Bắc 2,8m, giữa hai gót chân cách tường phía Bắc 2,32m (đặt số 3). Toàn thân tử hai tử thi số 2, số 3 bị nhiệt tác động, quần áo than hóa gần hoàn toàn, bám dính nhiều sản phẩm cháy. Trên tử thi có một số thanh kim loại và một số mảnh kính vỡ đè lên. Góc Tây Nam của phòng kê 01 tủ kim loại kích thước 1,25m x 0,6m x 2m, trong đựng quần áo, đồ dùng bị nhiệt than hóa nham nhở, nửa phần khung, thành trên bị rơi rụng. Góc Đông Nam của phòng kê 01 giường ngủ kích thước 1,6m x 2,1m, mặt trên cao cách nền 0,36m, mặt đệm cao 0,15m, góc phía Tây Nam đệm và thành phía Tây đệm bị nhiệt tác động mạnh, bờ mép nham nhở; Trên giường phát hiện 01 mảnh kim loại (dạng nắp hộp) đường kính đáy 7cm, đường kính miệng 3cm, bị móp méo; Góc Đông Nam giường, dưới sản phẩm cháy phát hiện 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG kích thước 15cm x 7,5cm x 0,7cm. Góc Tây Bắc của phòng có đồng gồm nhiều sản phẩm cháy dạng giày, dép. Phân lớp phát hiện nền có đám tạp chất màu nâu đỏ (nghi máu) dạng chảy loang lẫn nước trong diện 45cm x 40cm, phần tường tương ứng phía Tây có đám vết tạp chất màu nâu đỏ dạng trượt quét kích thước trong diện 10cm x 1,5cm, chiều từ trên xuống dưới, cao cách nền 57cm, cách tường phía Bắc 42cm. Phần tường tương ứng phía Bắc có đám vết tạp chất màu nâu đỏ dạng trượt quét kích thước trong diện 30cm x 35cm, giữa đám cao cách nền 40cm, cách tường phía Tây 50cm (đặt số 4). Trên nền, sát chân góc Tây Bắc giường có 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE, kích thước 15cm x 7cm, bị nóng chảy phần nhựa, biến dạng, bên cạnh có 01 bật lửa gas, vỏ nhựa màu đỏ bị nhiệt làm nóng chảy, biến dạng phần nhựa (đặt số 5). Góc Đông Bắc của phòng kê 01 tủ nhựa kích thước 1,1m x 0,46m x 1m bị nhiệt tác động nóng chảy, sun xoắn, chiều hướng từ trên xuống dưới. Sát tủ có 01 bàn gỗ kích thước 1,4m x 0,59m x 0,7m, mặt trên bàn có nhiều sản phẩm cháy, than hóa nham nhở, chiều hướng từ trên xuống dưới.

01 kéo phần lưới bằng kim loại dài 14,8cm, bản rộng nhất 1,7cm, lưới kéo dính vào đám sản phẩm nhựa nóng chảy, cán kéo bị khuyết thiếu. Trên nền phòng vị trí sát chân góc Đông Nam bàn có 01 bật lửa ga, vỏ màu đỏ, bị nhiệt tác động nóng chảy biến dạng. Góc trên phía Đông tường phía Bắc có 01 cục lạnh điều hòa cao cách nền 2,97m bị nhiệt tác động than hóa nham nhở, nóng chảy rơi rụng xuống dưới. Toàn bộ mặt trong tường phía Tây bị ám khói đen đậm. Phòng có 01 cửa sổ hướng Tây thông với hành lang xuống bếp, kích thước 1,57m x 1,55m, thêm cửa cao cách nền trong phòng 0,73m, cao cách nền hành lang 0,75m, cánh cửa nhôm bung kính, hiện tại mở, kính cánh phía Nam bị rơi rụng gần như hoàn toàn. Mặt trong cánh phía Bắc ám khói đen, phần mặt trong cánh phía Nam bị che khuất tương đối sạch, không có song cửa. Tương ứng nền hành lang xuống bếp có nhiều mảnh kính vỡ, bề mặt các miếng kính vỡ ám khói đen. Phòng có 01 cửa sổ hướng Bắc thông với khu bể nước, kích thước 1,08m x 1,52m, cách tường phía Tây 0,8m, hai cánh cửa kim loại bung kính mở ra ngoài, trong có song sắt thoáng, cửa sổ cách bể nước 0,6m. Khe giữa bể và phòng ngủ của chị Nguyễn Thị H3 có 01 đám sản phẩm cháy dạng giấy vệ sinh, bằm trong diện 1m x 0,6m. Góc Tây Nam bể có 02 bật lửa gas nhãn hiệu Hoa Việt, vỏ nhựa màu đỏ, kích thước mỗi chiếc 7,6cm x 2cm x 0,9cm; 01 mảnh nhựa kích thước 15cm x 17,5cm bị nóng chảy biến dạng, bờ mép sun soăn; 01 mảnh nhựa than hoá nham nhở kích thước 1,6cm x 8cm, tắt cả trong diện 1,45m x 0,29m. Trong bể nước phát hiện 01 mảnh nhựa (dạng đáy bình) màu xanh, đường kính 17cm, phần thành trên bị than hóa sun soăn, còn lại một phần vôi. Trên lối đi thẳng từ cửa nhà sau lên nhà trước có 01 chần màu trắng có hoa văn, trong diện 0,67m x 0,4m, tâm cách góc Tây Nam bể 0,86m, thấm tạp chất màu nâu đỏ (nghỉ máu). Sát chần về phía Bắc có một số mảnh kim loại (dạng khung cửa) trong diện 1,7m x 0,38m. 01 đám tạp chất màu nâu đỏ (nghỉ máu) dạng chảy loang, trong diện 0,76m x 0,33m, nằm sát thành phía Tây bể, giữa đám cách mép Tây Nam bể 2,3m về phía Bắc (đặt số 6). Rải rác từ cửa nhà sau đến vị trí số 6, hành lang có 05 bật lửa gas, nhãn hiệu Hoa Việt. 01 đám tạp chất màu nâu đỏ (nghỉ máu) dạng chảy loang trong diện 1,15m x 0,22m, nằm sát thành phía Tây bể, giữa đám cách giữa đám số 6 là 2,2m về phía Bắc (đặt số 07). 01 chiếc chiếu lẫn các mảnh kính vỡ, 01 chiếc giày cao gót nữ bàn chân trái màu trắng đục, đế màu đỏ, cỡ 225, bề mặt bám dính tạp chất màu nâu đỏ (nghỉ máu); 01 chiếc dép bàn chân trái cỡ 25, quai màu trắng đính hoa, Tất cả trong diện 1,6m x 0,9m, giữa đám cách giữa đám số 07 là 1,9m về phía Bắc (đặt số 08). Trong sân trước nhà H có 01 tử thi nam giới (được xác định là Vũ Trọng Kh), chết trong tư thế nằm ngửa, hai tay co, hai chân co, đầu hướng Nam, chân hướng Bắc, đỉnh đầu cách tường phía Tây 0,8m. Trên nền khu vực trước cổng nhà Nguyễn Văn H phát hiện một số dấu vết màu nâu đỏ (nghỉ máu) dạng chảy, quét trong diện 3m x 2,1m, giữa đám cách giữa cổng 3,2m về phía Đông.

Tại Kết luận giám định số 157/2021/GDPY ngày 08/9/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng kết luận: Nạn nhân Nguyễn Thị Th1,

các thương tích bỏng trên cơ thể nạn nhân có đặc điểm hình thành do nhiệt nóng gây lên. Các vết rách thủng, xước da có đặc điểm hình thành do vật sắc cắt, cứa gây lên. Không tìm thấy các chất độc thường gặp trong máu. Nạn nhân chết do suy hô hấp cấp kết hợp sốc bỏng nhiệt.

Tại Kết luận giám định số 158/2021/GDPY ngày 08/9/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng kết luận: Nạn nhân Nguyễn Thị H3, các thương tích bỏng trên cơ thể nạn nhân có đặc điểm hình thành do nhiệt nóng gây lên; Các vết tụ máu hình thành do va đập với vật tày gây lên; Các vết rách thủng, xước da có đặc điểm hình thành do vật sắc cắt, cứa gây lên; Vòi trứng bên phải tử cung có thai khoảng 7 tuần đến 9 tuần tuổi; Không tìm thấy các chất độc thường gặp trong máu. Nạn nhân chết do suy hô hấp cấp kết hợp sốc bỏng nhiệt, nguyên nhân phối hợp tụ máu ngoài màng cứng.

Tại Kết luận giám định số 159/2021/GDPY ngày 08/9/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng kết luận: Nạn nhân Vũ Trọng Kh, các thương tích bỏng trên cơ thể nạn nhân có đặc điểm hình thành do nhiệt nóng gây lên; Các vết rách thủng, xước da có đặc điểm hình thành do vật sắc cắt, cứa gây lên; Không tìm thấy các chất độc thường gặp trong máu. Nạn nhân chết do suy hô hấp cấp kết hợp sốc bỏng nhiệt.

Tại Kết luận giám định số 160/2021/GDPY ngày 08/9/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng kết luận: Nạn nhân Vũ Thị Tuyết Nh, các thương tích bỏng trên cơ thể nạn nhân có đặc điểm hình thành do nhiệt nóng gây lên; Các vết tụ máu hình thành do va đập với vật tày gây lên; Không tìm thấy các chất độc thường gặp trong máu. Nạn nhân chết do suy hô hấp cấp kết hợp sốc bỏng nhiệt.

Tại Kết luận giám định số 84/KLGD-KTPL ngày 20/8/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng kết luận: Điểm xuất phát cháy nằm trong diện 2,8m x 1,3m, tương ứng với diện tiếp giáp với cửa ra vào của gian phòng ngủ phía sau nhà ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1966, ở thôn 3, xã Kiền B, huyện Thủy Ng, thành phố Hải Phòng. Tâm diện này cách tường phía Bắc của phòng ngủ 1,7m, cách tường phía Tây của phòng ngủ 0,65m. Tìm thấy dấu vết xăng và sản phẩm cháy của xăng trên mẫu vật thu được khi khám nghiệm hiện trường. Nguyên nhân cháy: Do tác động của con người gây ra vụ cháy nói trên.

Tại Kết luận giám định số 6622/C09-P4 ngày 23/8/2021 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an kết luận: Nhựa màu xanh của mảnh nhựa (dạng đáy bình) màu xanh, phân thành trên bị than hóa, còn lại một phần vòi cùng loại với nhựa màu xanh của mảnh nhựa màu xanh, bị nóng chảy biến dạng.

Tại Kết luận giám định số 8878/C09-TT3 ngày 21/12/2021 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an kết luận: Bốn mẫu nghi máu ghi thu tại hiện trường đều là máu người và là máu của Vũ Trọng Kh, không phải là máu của Nguyễn Thị Th1 hay Nguyễn Thị H3 hay Vũ Thị Tuyết Nh hay Nguyễn Văn H.

Ngày 16/8/2021, Nguyễn Văn H đến Công an huyện Thủy Nguyên đầu thú, tại Cơ quan điều tra, ban đầu Nguyễn Văn H khai: Khoảng 18 giờ ngày 15/8/2021, H ăn cơm tại nhà cùng bà Nguyễn Thị Th1 (vợ H), chị Nguyễn Thị H3 (con H), anh Vũ Trọng Kh (chồng chị H3) và cháu Vũ Thị Tuyết Nh (con chị H3 và anh Kh). Trong lúc ăn cơm H bảo chị H3 cho cháu Nh về ông bà nội ăn rằm tháng 7 âm lịch thì cháu Nh nói *“cháu cũng muốn về nhưng mẹ cháu không cho”*, chị H3 không nói năng gì và lờm cháu Nh. Khoảng 19 giờ cùng ngày, H đi bộ ra ngoài đường khoảng 10 phút thì quay về nhà thấy bà Th1 đi từ dưới bếp lên nói *“H3 láo vì không cho cháu Nh về nhà ông bà nội”*. H đi xuống khu vực bể nước thì gặp chị H3, H nói *“Sao con láo thế, cho con ăn học có bằng đại học thế đạo đức con để ở đâu”*, chị H3 nói *“Chẳng có ông bà nội nào cả, nhà tao thì tao ở”*, H dùng tay tát 02 cái vào mặt chị H3, chị H3 ôm mặt thì bà Th1 chạy đến can, H dùng tay đánh 02 cái vào lưng chị H3. Chị H3 cúi xuống lấy dép định đánh lại H thì H lấy 01 ống nước nhựa màu xanh dài khoảng 40cm, đường kính 02cm đánh 02 cái vào mông chị H3. H đuổi chị H3 ra khỏi nhà và nói đi mua xăng về đốt nhà không cho chị H3 ở rồi H đi xe máy nhãn hiệu Yamaha Jupiter màu trắng, biển kiểm soát 15G1-212.42 qua nhà bà Hoàng Thị V, sinh năm 1948 (mẹ vợ H) ở gần nhà H lấy 01 bình nước màu xanh, hình trụ tròn, cao khoảng 40cm, miệng bình nước đường kính khoảng 5cm, dung tích 20 lít ở cửa nhà rồi đi ra cây xăng tại Quốc lộ 10 thuộc thôn 2, xã Kiền B, huyện Thủy Ng mua 330.000 đồng tiền xăng được khoảng 15 lít, H để bình xăng ở võng xe máy đi về nhà rồi ôm bình xăng để ở góc bể gần cửa phòng chị H3, lúc này anh Kh đang đứng ở cạnh bể nước. H đi vào thấy bà Th1 và chị H3 đang nói chuyện, H nói *“Hai mẹ con mày ra khỏi phòng này”* thì chị H3 nói *“Tao không ra, nhà tao, tao ở”*, bà Th1 nói *“Sao con láo thế, bố đang nóng”*. H đi ra ngoài bể nước lấy bình xăng nhưng không thấy nên H đi ra phía sau bếp tìm thấy bình xăng, H ôm bình xăng đi vào phòng chị H3 thì bà Th1 chạy ra phía sau một tay ôm H, một tay giữ bình xăng. H ném bình đựng xăng vào tủ quần áo, bình xăng rơi xuống nền nhà làm vỡ bình đựng xăng làm xăng chảy từ trong bình ra khắp nền nhà, bà Th1 cầm vỏ bình xăng để ra ngoài bể nước. H nói *“Ra ngay không xăng nổ chết”*, bà Th1 nói *“Con phải nghe bố”* nhưng chị H3 nói *“Không đi đâu cả”*. Lúc này anh Kh chạy vào lôi chị H3 đang ôm cháu Nh ra nhưng không được. H đi ra cửa phòng nói *“Không ra xăng nổ chết đấy”* thì chị H3 tiếp tục nói *“Nhà tao, tao ở không đi đâu cả”*. H đi lên phòng khách lấy túi bật lửa ở ngăn kéo kệ tủ ti vi ở phòng khách, rồi đi xuống khu vực phòng ngủ của chị H3, vừa đi H vừa lấy bật lửa làm những cái bật lửa khác rơi xuống nền. H kéo cửa sổ ra, cầm bật lửa giơ lên nói *“Chúng mày ra hết, không tao đốt xăng nổ chúng mày chết hết”*. Lúc này trong phòng chị H3 và cháu Nh đang ôm nhau trên giường còn bà Th1 và anh Kh đang khuyên can và kéo chị H3, cháu Nh ra ngoài. Chị H3 nói *“Đốt thì đốt, chết thì cùng chết”*. H cầm bật lửa bằng tay phải bật lửa, cúi người qua cửa sổ, đưa bật lửa xuống sát nền nhà và bật lửa đốt làm xăng bén lửa cháy khắp phòng và phát tiếng nổ “bùm”. H vút bật lửa vào phòng rồi đi ra cửa chính cầm vào nắm cửa giữ chặt khoảng một phút thấy nóng quá nên bỏ tay

ra, lửa cháy lan từ trong phòng ra ngoài chỗ H đứng làm chân H bị bỏng. H lên cửa lách phòng khách lấy chậu nước dội vào người sau đó lấy khăn mặt và chiếu xuống phòng chị H3 lót vào chốt cửa và dùng chân đạp ba cái vào cửa và lôi anh Kh ra ngoài, sau đó mọi người vào dập lửa và đưa anh Kh đi cấp cứu.

Sau khi Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Hải Phòng ra Quyết định khởi tố vụ án hình sự, khởi tố bị can và áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giam đối với Nguyễn Văn H về tội “Giết người”, quy định tại Điều 123 Bộ luật Hình sự thì H thay đổi lời khai, chỉ thừa nhận việc mua xăng về hắt vào phòng ngủ của chị H3 còn ai châm lửa đốt thì H không biết.

Vật chứng của vụ án: 09 bật lửa gas; 01 kéo trên bàn gỗ phòng ngủ; 01 thanh kim loại dạng khung cửa, gắn ổ khóa tay nắm vặn trên hành lang xuống bếp; 01 chăn, 01 chiếu, 01 giày cao gót, 01 dép; 02 mảnh nhựa; 01 mảnh nhựa (dạng đáy bình); 03 ống nhựa; 01 ống kim loại; 01 mũ cối màu xanh, đã qua sử dụng; 04 điện thoại di động các loại; 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Jupiter màu trắng BKS 15G1-212.42; 01 xe mô tô nhãn hiệu Vision màu đỏ đen, BKS 15B2-894.82; 01 áo ba lỗ màu trắng, 01 chiếc quần soóc kaki màu nâu đã qua sử dụng, chuyển Cục Thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng quản lý chờ xử lý.

Về trách nhiệm dân sự: Ông Vũ Văn Q (là bố đẻ và là đại diện hợp pháp cho người bị hại Vũ Trọng Kh, Vũ Thị Tuyết Nh yêu cầu Nguyễn Văn H phải bồi thường 150.000.000 đồng tiền mai táng phí và 600.000.000 đồng tiền bồi thường tổn thất về tinh thần, tổng cộng là 750.000.000 đồng, đến nay H chưa bồi thường.

Cáo trạng số 59/CT-VKS-P2 ngày 25/4/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn H về tội “Giết người” theo quy định tại điểm a, b, 1, n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự.

Tại Bản án sơ thẩm số 93/2022/HS-ST ngày 28/7/2022, Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng đã quyết định: Căn cứ điểm a, b, 1, n khoản 1 Điều 123; điểm e, i khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 40 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H tử hình về tội “Giết người”. Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

Ngoài ra Tòa án cấp sơ thẩm quyết định về trách nhiệm dân sự; xử lý vật chứng, án phí và thông báo quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Ngày 02/8/2022, bị cáo Nguyễn Văn H kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo Nguyễn Văn H thừa nhận do mâu thuẫn với con gái mà bị cáo có đi mua xăng về đổ xuống nền nhà nhưng bị cáo không thừa nhận hành vi bật lửa đốt, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo không có ý kiến về tội danh nhưng không nhất trí về hình phạt đối với bị cáo vì bị cáo không cố ý phạm tội và không trực tiếp bật lửa đốt, bị cáo có dấu hiệu bị ép cung, nhục hình; cơ quan điều tra đã thu giữ

thẻ nhớ camera nhà anh Tuấn (là hàng xóm với bị cáo) tuy nhiên không làm rõ hình ảnh, âm thanh ghi trong thẻ nhớ và không lưu trữ trong hồ sơ vụ án. Do vậy, đề nghị Hội đồng xét xử hủy bản án sơ thẩm, để điều tra xét xử lại, làm rõ sự thật khách quan, tránh oan sai cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội có quan điểm: Căn cứ hồ sơ vụ án và phần thẩm vấn công khai tại phiên tòa, có cơ sở xác định: Khoảng 18h ngày 15/8/2021, trong bữa cơm gia đình thì Nguyễn Văn H và con gái là chị Nguyễn Thị H3 xảy ra mâu thuẫn về việc chị H3 không cho cháu Nh về ăn rằm tháng 7 với ông bà nội, sau đó hai bên tiếp tục lời qua tiếng lại, H bức tức đi mua bình xăng khoảng 15 lít xăng về ném vào tủ quần áo, bình xăng rơi xuống nền nhà vỡ làm xăng chảy ra nền nhà, sau đó H bật lửa đốt hậu quả làm 4 người là bà Nguyễn Thị Th1, chị Nguyễn Thị H3, anh Vũ Trọng Kh và cháu Vũ Thị Tuyết Nh tử vong. Chỉ vì mâu thuẫn gia đình với con gái ruột mà bị cáo đi mua 15 lít xăng về đổ ra nhà và châm lửa đốt hậu quả chết 4 người, hành vi của bị cáo thuộc trường hợp có thể làm chết nhiều người, làm chết người dưới 16 tuổi. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Giết người” theo quy định tại điểm a, b, l, n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan. Đơn kháng cáo của bị cáo có nội dung xin giảm hình phạt, tuy nhiên tại phiên tòa bị cáo cho rằng bản thân không có hành vi bật lửa đốt nhưng tại các lời khai ban đầu khi bị cáo tự thú và tại Bản tự khai của bị cáo có sự tham gia của đại diện viện kiểm sát bị cáo thừa nhận sau khi đổ xăng ra nhà, bị cáo đã bật lửa đốt. Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo là đúng người, đúng tội, mức hình phạt tử hình là phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và đúng theo quy định của pháp luật. Do đó không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Hải Phòng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Hội đồng xét xử, Thư ký và những những người tham gia tố tụng thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn H trong hạn luật định đủ điều kiện xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Về nội dung:

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn H chỉ thừa nhận do bức tức với con gái mà bị cáo có đi mua khoảng 15 lít xăng về ném vào tủ quần áo làm bình vỡ đổ xăng ra nền nhà nhưng bị cáo không thừa nhận đã bật lửa đốt, không thừa nhận đã dùng tay giữ chặt nắm cửa như bản án sơ thẩm quy kết. Tuy nhiên, căn cứ lời khai nhận tội ban đầu của bị cáo Nguyễn Văn H phù hợp với kết quả khám nghiệm hiện trường, các kết luận giám định pháp y, kết quả thực nghiệm điều tra, vật chứng đã thu giữ, lời khai của người làm chứng là anh Nguyễn Khắc Chương, anh Phùng Văn Tuấn tại cơ quan điều tra cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 18 giờ ngày 15/8/2021, tại nhà của Nguyễn Văn H ở thôn 3, xã Kiền B, huyện Thủy Ng, thành phố Hải Phòng, do mâu thuẫn trong sinh hoạt gia đình với con gái mình là chị Nguyễn Thị H3, H đã đi mua khoảng 15 lít xăng về ném vào phòng ngủ của con gái H là chị Nguyễn Thị H3, lúc đó trong phòng ngủ có chị H3, bà Nguyễn Thị Th1 (vợ H), anh Vũ Trọng Kh (chồng chị H3) và cháu Vũ Thị Tuyết Nh (con chị H3 và anh Kh) rồi dùng bật lửa ga châm lửa đốt. Hậu quả bà Th1, chị H3, anh Kh và cháu Nh tử vong. Bị cáo nhận thức rõ xăng là chất nguy hiểm, dễ gây cháy nổ; hậu quả các bị hại Nguyễn Thị Th1, Nguyễn Thị H3, Vũ Trọng Kh và Vũ Thị Tuyết Nh chết là do bị cáo gây ra. Theo Biên bản khám nghiệm hiện trường cho thấy, phòng ngủ của chị H3 diện tích nhỏ (kích thước $3,7m \times 2,7m = 9,99m^2$), chỉ có 01 cửa ra vào duy nhất. Thời điểm đó trong phòng có chị H3, bà Th1, anh Kh và cháu Nh. Tại cơ quan điều tra bị cáo khai nhận: Bị cáo nhận thức được với không gian như vậy khi cầm bình xăng ném vào phòng làm xăng chảy khắp phòng và châm lửa đốt thì có khả năng làm chết những ai có mặt trong phòng. Bị cáo đã dùng bật lửa đốt, sau khi lửa bùng cháy, bị cáo đã dùng tay giữ tay nắm cửa để mọi người không chạy ra được. Hậu quả bà Th1, anh Kh, chị H3, cháu Nh bị chết, vào thời điểm đó chị H3 đang có thai từ 07 đến 09 tuần tuổi, cháu Nh 03 tuổi 08 tháng 08 ngày. Do vậy, hành vi của bị cáo Nguyễn Văn H bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng truy tố, Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xét xử về tội “Giết người” theo khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Tính chất vụ án là đặc biệt nghiêm trọng, hành vi của bị cáo không những đã xâm phạm đến tính mạng của người khác được pháp luật bảo vệ mà còn ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an ở địa phương, gây hoang mang, bất bình trong quần chúng nhân dân, do vậy, cần phải xử lý nghiêm khắc để răn đe, trừng trị bị cáo và phòng ngừa tội phạm nói chung.

Hành vi của bị cáo đã thỏa mãn các tình tiết định khung: “Giết 02 người trở lên”; “Giết người dưới 16 tuổi”; “Bằng phương pháp có khả năng làm chết

hiều người”; “Có tính chất côn đồ” quy định tại điểm a, b, 1, n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự.

Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét nhân thân bị cáo Nguyễn Văn H chưa có tiền án, tiền sự. Lời khai ban đầu của bị cáo thể hiện: Sau khi bị cáo bật lửa lên làm xăng bén lửa cháy khắp phòng, bị cáo không tìm cách dập lửa ngay mà đi ra cửa và cầm vào nắm cửa giữ chặt khoảng một phút thì nóng quá nên bỏ tay ra. Lời khai ban đầu này của bị cáo phù hợp với các thương tích trên cơ thể của bị cáo, phù hợp với vật chứng đã thu giữ, kết luận giám định về tử thi và diễn biến hành vi phạm tội của bị cáo. Như vậy, bị cáo đã quyết tâm thực hiện hành vi đến cùng nên phải chịu tình tiết tăng nặng “Cố tình thực hiện hành vi đến cùng” quy định tại điểm e khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Mặt khác, khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo không biết chị H3 có thai. Tuy nhiên, theo kết luận giám định chị H3 có thai khoảng 07 đến 09 tuần tuổi; Do đó, bị cáo phải chịu thêm tình tiết tăng nặng “phạm tội đối với phụ nữ có thai” quy định tại điểm i khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét đầy đủ các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo như: Sau khi phạm tội bị cáo ra đầu thú nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, người đại diện hợp pháp của các bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo thừa nhận có mua xăng hắt vào phòng, nhưng không thừa nhận việc dùng bật lửa châm lửa đốt, không thừa nhận dùng tay giữ nắm cửa. Tuy nhiên, bị cáo thừa nhận 04 bị hại là vợ, con gái, con rể và cháu ngoại của bị cáo chết là do bị cáo gây ra, như vậy bị cáo thành khẩn khai báo một phần, nên hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Tòa án cấp sơ thẩm đã căn cứ tính chất mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xét hành vi của bị cáo vi phạm 04 tình tiết định khung, làm chết 04 người trong gia đình đều là người thân của bị cáo, trong đó có trẻ em, phụ nữ có thai. Sự việc xảy ra làm ảnh hưởng xấu, gây hoang mang tới dư luận xã hội, bị cáo không còn khả năng giáo dục cải tạo nên cần phải loại bỏ bị cáo khỏi xã hội mới đủ sức răn đe và phòng ngừa chung trong xã hội và áp dụng mức hình phạt cao nhất là tử hình đối với bị cáo Nguyễn Văn H là có căn cứ, đúng pháp luật, tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo. Do đó không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo cũng như ý kiến của luật sư bào chữa cho bị cáo.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại phiên tòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị, Hội đồng xét xử không xét.

[3] Về án phí: Do kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo Nguyễn Văn H phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn H; Giữ nguyên quyết định của Bản án hình sự sơ thẩm số 93/2022/HS-ST ngày 28/7/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng, cụ thể như sau:

Căn cứ điểm a, b, l, n khoản 1 Điều 123; điểm e, i khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 40 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H tử hình về tội “Giết người”. Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

2. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn H phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Trong thời hạn 07 (Bảy) ngày kể từ ngày tuyên án phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Văn H có quyền gửi đơn lên Chủ tịch nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam xin ân giảm án tử hình.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Vụ 1 - TAND tối cao;
- VKSNDCC tại Hà Nội;
- TAND Tp Hải Phòng;
- VKSND Tp Hải Phòng;
- Công an Tp Hải Phòng;
- Cục THADS Tp Hải Phòng;
- TTG - Công an Tp Hải Phòng;
- Bị cáo (qua trại);
- Lưu HS, PHCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Ngô Tự Học